

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên
địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản pháp quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 ngày 11 tháng 2013 của Chính phủ quy định phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;
Căn cứ Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;
Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 526/TTr-STNMT ngày 28/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22/7/2019 và thay thế Quyết định số 51/2009/QĐ-UBND ngày 25/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTTHCB;
- Lưu: VT, K1, K4, K6, K14

Phụ



Trần Châu

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số **26** /2019/QĐ-UBND
ngày **05** tháng **7** năm **2019** của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung chủ trì và phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng đối với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo công tác quản lý nhà nước để khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên khoáng sản phục vụ nhu cầu trước mắt và lâu dài, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan.

2. Cung cấp thông tin, thực hiện báo cáo, cho ý kiến theo chuyên ngành, địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm theo chức năng quản lý của từng cơ quan, đơn vị, nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời.

3. Đáp ứng yêu cầu giải quyết nhanh, gọn thủ tục hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư hoạt động khoáng sản.

4. Việc phối hợp đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các Sở, ngành, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phương thức phối hợp

1. Cơ quan chủ trì trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình tùy theo tính chất, nội dung của công việc có thể áp dụng một trong các phương thức phối hợp: lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức cuộc họp, khảo sát, điều tra, thanh tra, kiểm tra hoặc thông tin trực tiếp đến Thủ trưởng cơ quan phối hợp để yêu cầu, đề nghị thực hiện nhiệm vụ có liên quan cần phối hợp; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về nội dung được giao chủ trì.

2. Cơ quan phối hợp trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, ý kiến trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành liên quan theo đề nghị của cơ quan chủ trì trong thời hạn không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, trường hợp nội dung phối hợp theo yêu cầu bằng văn bản khẩn hoặc có thời hạn giao tại văn bản của cơ quan cấp trên thì phải thực hiện ngay trước thời hạn yêu cầu của văn bản đó.

b) Cử cán bộ tham gia phối hợp kịp thời khi có yêu cầu và chịu trách nhiệm theo nhiệm vụ phối hợp.

c) Quá thời hạn được quy định tại điểm a khoản này mà cơ quan phối hợp không thực hiện, thì cơ quan chủ trì quyết định việc thực hiện nhiệm vụ được giao hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo thực hiện.

3. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc sử dụng thông tin, tài liệu, dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp để phục vụ các mục đích bất hợp pháp khác.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Công tác khoanh định các khu vực khoáng sản.
2. Công tác cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.
3. Quản lý hoạt động khoáng sản gồm: quản lý hoạt động thăm dò khoáng sản, khai thác khoáng sản và đóng cửa mỏ khoáng sản.
4. Bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Chương II

CÔNG TÁC KHOANH ĐỊNH CÁC KHU VỰC KHOÁNG SẢN, CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 5. Công tác khoanh định các khu vực khoáng sản.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì và phối hợp các cơ quan liên quan khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Chủ trì xác định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố.

c) Chủ trì và phối hợp các cơ quan liên quan khoanh định khu vực không đầu giá quyền khai thác khoáng sản trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

d) Trong trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các Ban quản lý các dự án khảo sát, khoanh định các mỏ vật liệu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp phép khai thác phục vụ thi công

các công trình trên địa bàn tỉnh không thông qua hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp phối hợp các cơ quan liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang khai thác khoáng sản phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản.

3. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Ban quản lý các di tích trong việc cấm mốc, xác định khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cấp có thẩm quyền xếp hạng và các di tích trong danh mục kiểm kê để phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản.

4. Sở Công Thương, Sở Xây dựng:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản; xác định khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ; khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

5. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì xác định các khu vực quản lý công trình quốc phòng, các khu vực phục vụ cho mục đích quốc phòng của Trung ương và địa phương để phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

6. Công an tỉnh

Chủ trì xác định các khu vực, hành lang bảo vệ quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia để phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

7. Các Sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc khoanh định các khu vực cấm hoặc tạm cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Công tác cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi thực hiện dự án) tổ chức thẩm định chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư về khai thác khoáng sản theo quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương đầu tư.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì tiếp nhận hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép hoạt động khoáng sản (trừ các dự án thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế); tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến đối với khu vực đề nghị xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Chủ trì thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chủ trì thẩm định và phê duyệt hồ sơ môi trường đối với những trường hợp thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Chủ trì giải quyết hồ sơ thuê đất hoạt động khoáng sản trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Ban Quản lý Khu Kinh tế

a) Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cấp giấy phép hoạt động khoáng sản trong Khu Kinh tế Nhơn Hội, các Khu công nghiệp, các cụm công nghiệp và các khu chức năng đặc thù đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

b) Chủ trì thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chủ trì thẩm định và phê duyệt hồ sơ môi trường theo thẩm quyền đối với các dự án khai thác khoáng sản thuộc các khu vực quản lý.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đảm bảo công nghệ tiên tiến, bảo vệ môi trường và phù hợp quy hoạch khoáng sản; xác định phân kỳ khai thác trong thiết kế cơ sở làm cơ sở cho tổ chức, cá nhân thuê đất theo quy định.

5. Sở Công Thương

Chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án khai thác khoáng sản (trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng) đảm bảo công nghệ tiên tiến, bảo vệ môi trường và phù hợp quy hoạch khoáng sản; xác định phân kỳ khai thác trong thiết kế cơ sở làm cơ sở cho tổ chức, cá nhân thuê đất theo quy định.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân xin cấp phép hoạt động khoáng sản.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chủ trì thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ môi trường thuộc thẩm quyền.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết hồ sơ thuê đất hoạt động khoáng sản trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

8. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan

Khi nhận được văn bản đề nghị tham gia ý kiến của cơ quan chủ trì về khu vực đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản, các cơ quan phối hợp phải có ý kiến trả lời bằng văn bản theo thời hạn quy định tại điểm a, Khoản 2 Điều 3 của Quy chế này. Sau thời gian này, cơ quan phối hợp không có văn bản trả lời thì được xem như đồng ý và chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý.

Điều 7. Công tác quản lý hoạt động thăm dò khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp chính quyền địa phương tiến hành cắm mốc khu vực thăm dò theo giấy phép thăm dò khoáng sản do Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép.

b) Chủ trì kiểm tra, hướng dẫn và giám sát doanh nghiệp thực hiện thăm dò theo đúng giấy phép được cấp; xem xét, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận trong trường hợp thay đổi phương pháp thăm dò hoặc khối lượng thăm dò có chi phí lớn hơn 10% dự toán; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công nhận trữ lượng trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản, xác nhận trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

a) Kiểm tra, hướng dẫn doanh nghiệp được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản thi công thăm dò trong ranh giới, diện tích, khu vực được cấp phép.

b) Kịp thời ngăn chặn việc lợi dụng thi công thăm dò để khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép ra ngoài khu vực thăm dò; có phương án bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác tại khu vực được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản.

c) Quản lý việc đăng ký thời gian, máy móc, thiết bị, nhân lực phục vụ công tác thăm dò của doanh nghiệp.

Điều 8. Công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện các nội dung theo chủ trương đầu tư của các dự án đã được cấp phép, xử lý và đề xuất xử lý các vi phạm theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xác định tại thực địa ranh giới, mốc giới, diện tích khu vực khai thác khoáng sản theo giấy phép được cấp và diện tích được thuê đất cho doanh nghiệp.

b) Tiếp nhận, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện các thủ tục để hoạt động khoáng sản theo Giấy phép đã được cấp;

- Lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho doanh nghiệp thuê đất sau khi tiếp nhận hồ sơ thuê đất; ký hợp đồng thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tiếp nhận thông báo Giám đốc điều hành mỏ, đăng ký xây dựng cơ bản mỏ.

- Lập hồ sơ xác nhận hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn hoạt động dự án theo nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Hồ sơ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

- Hồ sơ cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo quy định của pháp luật.

- Thủ tục hoàn trả kinh phí do nhà nước đã đầu tư cho công tác điều tra, thăm dò khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010 khi có yêu cầu.

c) Quản lý, lưu trữ hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản và tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

d) Hằng quý phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm soát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản thực tế của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản. Thông tin (chuyển dữ liệu) về cho Cục Thuế tỉnh các nội dung thay đổi giấy phép để kiểm tra, rà soát, ra thông báo yêu cầu người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp tiền vào ngân sách Nhà nước.

e) Hằng năm thực hiện việc thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản; tổng hợp tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

f) Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại tố cáo và xử lý theo thẩm quyền.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh; cấp giấy phép, thu hồi giấy phép của các tổ chức, đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để phục vụ khai thác khoáng sản và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm.

c) Chủ trì kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện theo nội dung đã thẩm định trong thiết kế các dự án khai thác khoáng, các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của các chủ dự án, trừ các dự án thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

d) Phối hợp kiểm tra hoạt động khoáng sản theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì kiểm tra và xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện theo nội dung đã thẩm định trong thiết kế các dự án khai thác khoáng làm vật liệu xây dựng

thông thường, các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của các chủ dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

b) Phối hợp kiểm tra hoạt động khoáng sản theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì thanh tra, kiểm tra công tác trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân và xử lý các trường hợp vi phạm. Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép gây thiệt hại đến rừng và đất lâm nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, xử lý việc lợi dụng cải tạo đồng ruộng để khai thác đất sét làm gạch ngói trái phép.

c) Chủ trì kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động nạo vét, khơi thông kết hợp thu hồi khoáng sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

d) Phối hợp kiểm tra hoạt động khoáng sản theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Tuyên truyền phổ biến Luật An toàn vệ sinh lao động và những văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, người làm việc tại mỏ phải thực hiện đầy đủ chính sách, pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định.

b) Chủ trì kiểm tra vấn đề an toàn và vệ sinh lao động trong hoạt động khoáng sản, xử lý các trường hợp vi phạm.

c) Phối hợp kiểm tra hoạt động khoáng sản theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường; phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khoáng sản.

7. Sở Giao thông Vận tải

a) Chủ trì thực hiện công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các hoạt động nạo vét luồng, lạch trên sông, trong vùng thủy nội địa có thu hồi khoáng sản. Kiểm tra, xử lý các phương tiện vận chuyển khoáng sản quá tải, quá khổ gây ô nhiễm môi trường.

b) Phối hợp kiểm tra hoạt động khoáng sản theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

8. Sở Văn hóa và Thể thao:

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, xử lý trong trường hợp hoạt động khai thác khoáng sản phát hiện di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

b) Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động khoáng sản xâm phạm

di tích, các khu vực có khả năng ảnh hưởng xấu đến cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái của di tích.

9. Cục Thuế tỉnh

Cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ đối với nhà nước của các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác theo định kỳ hằng quý, hằng năm hoặc đột xuất cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

10. Ban Quản lý Khu Kinh tế

Chủ trì kiểm tra và kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các vi phạm trong khai thác khoáng sản và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về mọi hoạt động khai thác khoáng sản trong các khu vực được giao quản lý.

11. Công an tỉnh.

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ liên quan và công an các đơn vị địa phương phối hợp các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra và xử lý đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, trong đó tập trung truy quét, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn lậu, gian lận thương mại và xuất khẩu khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác phòng chống tội phạm có liên quan trong lĩnh vực khoáng sản theo quy định pháp luật.

b) Hướng dẫn kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ, công tác liên quan đến vận chuyển, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Tổ chức huấn luyện và cấp giấy và cấp giấy huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cấp giấy chứng nhận huấn luyện về cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Sở Công Thương theo dõi, kiểm tra việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong hoạt động khoáng sản.

12. Các Ban quản lý dự án, các Chủ đầu tư được giao quản lý các công trình xây dựng có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước

a) Tăng cường thẩm tra nguồn gốc các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng sử dụng cho các công trình xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách khi thanh quyết toán; không thanh, quyết toán đối với khối lượng khoáng sản mà không xuất trình được các chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng các mỏ vật liệu được xác định khai thác phục vụ các công trình.

13. Trách nhiệm phối hợp của các sở, ngành có liên quan

Tham gia ý kiến bằng văn bản khi có đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường liên quan đến khai thác khoáng sản; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong các đợt kiểm tra về quản lý nhà nước về khoáng sản.

14. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành quy định của pháp luật của các doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản theo giấy phép được cấp; kịp thời

phát hiện các hành vi vi phạm và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Hỗ trợ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, giải quyết theo thẩm quyền việc cho thuê đất khai thác khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật, hỗ trợ, tái định cư cho người dân có đất bị thu hồi, chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động khai thác và các vấn đề khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

c) Căn cứ thực tế nguồn thu hàng năm từ hoạt động khai thác khoáng sản, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định; quản lý và sử dụng nguồn thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng từ hoạt động khoáng sản ở địa phương một cách chặt chẽ, công khai và đúng quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

15. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp cùng các cơ quan liên quan giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động khoáng sản như: Sử dụng đất đai, sử dụng cơ sở hạ tầng, lao động, phục hồi môi trường và đất đai, tài nguyên rừng ở địa phương.

b) Theo dõi, giám sát, xử lý theo thẩm quyền việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản.

Điều 9. Công tác quản lý việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các doanh nghiệp được cấp giấy phép khai thác khoáng sản

1. Cục Thuế tỉnh

a) Tăng cường chống thất thu ngân sách nhà nước từ hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác kiểm soát sản lượng khai thác hàng quý, hàng năm của các doanh nghiệp, kiểm tra, đối chiếu khối lượng khoáng sản do doanh nghiệp kê khai để tính các loại phí, thuế với khối lượng khai thác thực tế ở mỏ phù hợp với bản đồ hiện trạng mỏ.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để kiểm tra, phát hiện, xử lý và truy thu các loại phí, thuế do các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép và mua bán khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp.

c) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản sau khi có quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của cơ quan có thẩm quyền; tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (nếu có).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Đối chiếu thông tin Cục Thuế tỉnh cung cấp về sản lượng tài nguyên đã khai thác tại từng mỏ do tổ chức khai thác khai, nộp thuế với Giấy phép khai thác khoáng sản, báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản hàng năm; phát hiện

kịp thời hành vi kê khai không trung thực sản lượng khoáng sản để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp xử lý theo quy định.

b) Phối hợp Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh đôn đốc, hướng dẫn việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường của các doanh nghiệp. Cung cấp thông tin về tình hình cấp phép và tình hình khai thác của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản để Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh có cơ sở đôn đốc và thu tiền ký quỹ.

c) Chủ trì tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và thông báo cho Cục thuế tỉnh thu theo quy định.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì xây dựng bảng giá tính thuế tài nguyên hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

b) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh rà soát các khoản thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản của các doanh nghiệp công khai cho chính quyền địa phương biết.

4. Công an tỉnh

Phát hiện, điều tra và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi mua bán hóa đơn bất hợp pháp để hợp thức hóa tài nguyên khoáng sản được khai thác trái phép.

5. Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh

a) Nhận ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản. Định kỳ tháng 01 hàng năm, tính toán tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường của năm đó, bao gồm yếu tố trượt giá để thông báo cho tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thực hiện. Đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đúng hạn.

c) Định kỳ hàng năm, báo cáo tình hình ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; tình hình quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cho Ủy ban nhân dân tỉnh; hàng tháng, cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường để Sở Tài nguyên và Môi trường kịp thời đôn đốc, nhắc nhở.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi Cục thuế huyện thực hiện việc theo dõi, giám sát chặt chẽ sản lượng khai thác khoáng sản thực tế của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn và trên cơ sở thông tin do Cục Thuế tỉnh cung cấp đảm bảo thu đúng, đầy đủ các nghĩa vụ thuế, phí, đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng trong khai thác khoáng sản trên địa bàn.

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản

1. Các Sở, ngành, địa phương có chức năng quản lý tài nguyên khoáng sản

a) Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh, kiểm tra hàng năm liên quan đến lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

b) Theo chức năng, trách nhiệm được giao, các Sở, ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; có thể tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất nếu phát hiện các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản có hành vi vi phạm pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất trong lĩnh vực khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra tỉnh

a) Tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Sở, ngành, địa phương có chức năng quản lý về khoáng sản; thông báo bằng văn bản tới các cơ quan chức năng có kế hoạch thanh tra, kiểm tra đề nghị các cơ quan này trao đổi, thỏa thuận thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành do một cơ quan chủ trì.

b) Chủ trì thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, của người đứng đầu các cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quản lý về khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo các phòng chức năng, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra việc các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra.

b) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền. Theo dõi, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản.

Điều 11. Đóng cửa mỏ khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt; thực hiện kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện đóng cửa mỏ khoáng sản và xác nhận hoàn thành toàn bộ nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định sau khi doanh nghiệp hoàn thành đóng cửa mỏ khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản, trừ các khu vực thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh.

2. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh

Chủ trì thẩm định đóng cửa mỏ khoáng sản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, thực hiện kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện đóng cửa mỏ khoáng sản và xác nhận hoàn thành toàn bộ nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định sau khi doanh nghiệp hoàn thành đóng cửa mỏ khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét, quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Hướng dẫn và kiểm tra các doanh nghiệp thực hiện công tác trồng rừng sau khi khai thác xong theo đúng thiết kế, kỹ thuật, quy chuẩn theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra và xác nhận việc hoàn thành (hoặc một phần) phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

Thường xuyên kiểm tra quá trình đóng cửa mỏ khoáng sản của các doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, kịp thời ngăn chặn việc lợi dụng thi công đóng cửa mỏ khoáng sản để khai thác, vận chuyển khoáng sản ra ngoài khu vực đóng cửa mỏ.

5. Quỹ Bảo vệ Môi trường tỉnh

Hoàn trả tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường cho tổ chức, cá nhân khi có quyết định đóng cửa mỏ của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý cho phép hoàn trả tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.

Điều 12. Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Trước ngày 15 tháng 02 hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành báo cáo quản lý nhà nước về khoáng sản của năm trước trình Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi cho Bộ Tài nguyên và Môi trường và gửi bản sao báo cáo cho Sở Công Thương, Sở Xây dựng để phối hợp quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, có báo cáo về tình hình quản lý nhà nước và hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý; Báo cáo công tác thẩm định và phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường thuộc thẩm quyền gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 13. Đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành và chính quyền địa phương hàng năm kiểm tra các mỏ khoáng sản để lập Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức đấu giá theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản của tổ chức trúng đấu giá theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Trong quý I hàng năm, căn cứ theo nhu cầu trên địa bàn, có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại các mỏ khoáng sản trên địa bàn.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và sử dụng hạ tầng giao thông trong khai thác khoáng sản.

Chương III

PHỐI HỢP BẢO VỆ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

Điều 14. Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép

1. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chịu trách nhiệm chính trong công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác thuộc địa bàn quản lý. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

b) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến thôn/làng/khu phố; vận động nhân dân địa phương không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cử lực lượng tham gia cùng các sở, ngành có liên quan kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép; chịu trách nhiệm giữ phương tiện, tang vật vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản khi được bàn giao.

d) Hằng năm lập dự toán kinh phí bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, bố trí kinh phí để thực hiện.

e) Định kỳ 6 tháng báo cáo tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản tại địa phương; Tuyên truyền pháp luật về khoáng sản, vận động người dân tham gia bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại khu vực có khoáng sản. Tiến hành giải tỏa, ngăn chặn hiệu quả hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo xử lý trong trường hợp vượt khả năng.

c) Kiểm tra trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân bao che hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh Bình Định xây dựng quy chế phối hợp quản lý khoáng sản vùng giáp ranh và tổ chức thực hiện.

e) Hằng năm, xây dựng phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn để Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện. Trước ngày 15

tháng 12 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

b) Thanh tra, kiểm tra đột xuất trong trường hợp cần thiết khi có dấu hiệu vi phạm diện tích, ranh giới khu vực khai thác của các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản.

c) Tổng hợp báo cáo kết quả quản lý khoáng sản chưa khai thác và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

d) Tổng hợp, lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; báo cáo tổng kết, đánh giá công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn và đưa vào Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản hàng năm.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; hàng năm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định Phương án bảo vệ khoáng sản do Ủy ban nhân dân cấp huyện lập.

b) Căn cứ kế hoạch đã được phê duyệt hàng năm về ngân sách, bố trí kinh phí cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác để thực hiện theo quy định.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh:

Phân công lực lượng tham gia giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm hình sự do khai thác khoáng sản trái phép gây ra, tổ chức điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Các Tổ chức, cá nhân:

a) Các tổ chức, cá nhân sử dụng đất có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong diện tích đất sử dụng; không được tự ý khai thác khoáng sản khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

b) Các tổ chức, cá nhân được cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong diện tích được cấp phép thăm dò, khai thác. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để giải quyết theo quy định.

Điều 15. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các cơ quan truyền truyền các chính sách, pháp luật về khoáng sản.

b) Hướng dẫn, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổ chức tuyên truyền về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, biểu dương kịp thời những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định của pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì soạn thảo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và tổ chức triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về khoáng sản.

b) Chủ động phối hợp với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tổ chức tập huấn công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản đối với người dân nơi có khoáng sản, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoáng sản.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định

Thực hiện tuyên truyền chính sách, pháp luật về khoáng sản nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết cho các doanh nghiệp và nhân dân có ý thức bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản, biểu dương kịp thời những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định của pháp luật về khoáng sản; lên án những hành vi vi phạm pháp luật về khoáng sản.

4. Các Sở, ngành có liên quan và địa phương có khoáng sản

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường và pháp luật có liên quan cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; thực hiện trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện phổ biến và hướng dẫn triển khai thực hiện quy chế này trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 17. Thanh tra tỉnh kiểm tra trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 18. Những nội dung có liên quan đến công tác phối hợp quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định nhưng không được quy định trong Quy chế này thì được thực hiện theo Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản hiện hành khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu phát sinh vướng mắc, các ngành, địa phương, đơn vị và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên

và Môi trường để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Trần Châu